


PHIẾU XỬ LÝ VĂN BẢN ĐẾN

Số đến: 823

Cơ quan ban hành văn bản: BHXH T.T. Huế

Số ký hiệu văn bản: 400.1.BHXH-QLT Ngày tháng văn bản: 08/6/2014

Tham mưu ý kiến xử lý của Văn phòng	Duyệt Lãnh đạo	Bộ phận khoa/phòng xử lý văn bản
KTT Dương (Bảng clinical) PHTC, PHTC Ban Giám Đốc (đặc biệt)	13/6/2016 	Đã liên hệ Sở y tế và thực hiện.

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM
BẢO HIỂM XÃ HỘI THỪA THIÊN HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 400 /BHXH-QLT
V/v thu BHXH, BHYT, BHTN theo
mức lương cơ sở quy định tại
Nghị định số 47/2016/NĐ-CP

Thừa Thiên Huế, ngày 08 tháng 6 năm 2016

Kính gửi:

T.T.Y TẾ DỰ PHÒNG TT.HUẾ
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 823
Ngày: 13 / 6 / 2016

- Các cơ quan, đơn vị tham gia BHXH, BHYT, BHTN trên địa
bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Các đại lý thu BHXH tự nguyện, BHYT.

Ngày 03/6/2016, Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam đã ban hành Công văn số 2026/BHXH-BT về việc thu BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) căn cứ mức lương cơ sở theo quy định tại Nghị định số 47/2016/NĐ-CP. BHXH tỉnh Thừa Thiên Huế sao gửi Công văn số 2026/BHXH-BT để các đơn vị áp dụng thực hiện. Đồng thời, để tạo thuận lợi cho các đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện, BHXH tỉnh Thừa Thiên Huế lưu ý một số nội dung như sau:

1. Đối tượng áp dụng mức lương cơ sở 1.210.000 đồng/tháng làm căn cứ tính mức tiền lương, tiền công đóng BHXH, BHYT, BHTN từ ngày 01/5/2016 thực hiện theo quy định tại điểm 1.1, mục 1, Công văn số 2026/BHXH-BT.

2. BHXH tỉnh Thừa Thiên Huế sẽ thực hiện thu BHXH, BHYT, BHTN của người lao động theo mức tiền lương cơ sở mới kể từ ngày 01/8/2016. Số quỹ tiền lương chênh lệch tăng phải đóng BHXH, BHYT, BHTN theo mức tiền lương cơ sở mới từ tháng 5/2016 đến tháng 7/2016 của các đơn vị sẽ được cơ quan BHXH điều chỉnh tăng bổ sung vào số phải thu BHXH, BHYT, BHTN tháng 8/2016. Đề nghị các đơn vị sử dụng lao động chuyển nộp số tiền chênh lệch đóng bổ sung nêu trên cho cơ quan BHXH trong tháng 8/2016.

3. Mức thu nhập tháng của người tham gia BHXH tự nguyện lựa chọn để tính mức đóng BHXH tự nguyện cao nhất là 24.200.000 đồng/tháng.

4. Đối với đối tượng chỉ tham gia BHYT:

4.1. Đối tượng được ngân sách nhà nước đóng toàn bộ mức đóng BHYT (người nghèo; người có công; đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân ...): từ ngày 01/5/2016, mức đóng BHYT hàng tháng tính trên mức lương cơ sở là 1.210.000 đồng/tháng.

Căn cứ vào danh sách cấp thẻ BHYT của các đối tượng nêu trên, cơ quan BHXH thực hiện điều chỉnh tăng bổ sung số tiền phải đóng BHYT năm 2016 trên cơ sở số đối tượng đã được cấp thẻ và mức lương cơ sở 1.210.000 đồng/tháng từ ngày 01/5/2016. Sở Tài chính, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các

huyện thị xã, thành phố Huế; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thực hiện đối chiếu, chuyển nộp số tiền đóng bổ sung BHYT của các đối tượng nêu trên cho cơ quan BHXH trong quý III/2016.

4.2. Đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần mức đóng (người thuộc hộ gia đình cận nghèo; học sinh, sinh viên...) và người tham gia BHYT theo hộ gia đình:

- Người tham gia BHYT từ ngày 01/6/2016 thì mức đóng BHYT bao gồm phần đối tượng tự đóng và ngân sách hỗ trợ (nếu có) được tính trên mức tiền lương cơ sở là 1.210.000 đồng/tháng.

- Trường hợp người tham gia BHYT đã nộp đủ tiền đóng BHYT cho đại lý thu trước ngày 01/6/2016 thì không phải đóng bù phần chênh lệch tăng thêm.

Ví dụ: Ngày 30/5/2016, đại lý thu BHYT phường A, thành phố Huế đã thu tiền đóng BHYT của 05 đối tượng tham gia BHYT theo hộ gia đình, tính theo mức lương cơ sở là 1.150.000 đồng/tháng, giá trị sử dụng thẻ BHYT kể từ ngày 01/6/2016. Ngày 01/6/2016, đại lý thu BHYT đã nộp đủ số tiền trên cho BHXH thành phố Huế (kèm theo danh sách tham gia BHYT của đối tượng tự đóng). Trường hợp này không phải đóng bù phần chênh lệch tăng thêm.

BHXH tỉnh Thừa Thiên Huế đề nghị các đơn vị sử dụng lao động, các đại lý thu BHXH tự nguyện, BHYT căn cứ nội dung hướng dẫn trên để tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về BHXH huyện, thị xã, thành phố Huế hoặc BHXH tỉnh để xem xét, giải quyết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tài chính } (để phối hợp);
- Sở LĐTB&XH }
- Giám đốc BHXH tỉnh (để báo cáo);
- Các phòng nghiệp vụ;
- BHXH các huyện, T.xã, T.phố Huế;
(Sao gửi công văn này đến các đơn vị
SDLD theo phân cấp quản lý)
- Trang TTĐT;
- Lưu: VT, QLT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Xuân Tiếu

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2026 /BHXH-BT

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2016

V/v thu BHXH, BHYT, BHTN căn
cứ mức lương cơ sở theo quy định tại
Nghị định số 47/2016/NĐ-CP

BẢO HIỂM XÃ HỘI T.T. HUẾ	
ĐẾN	Số: 899
	Ngày: 3/6/16
Chuyển:.....	
Lưu hồ sơ số:.....	

Kính gửi:

- Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng, Công an nhân dân.

Căn cứ quy định tại Nghị định số 47/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (Nghị định số 47/2016/NĐ-CP), Bảo hiểm xã hội Việt Nam hướng dẫn thu bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) theo mức lương cơ sở như sau:

1. Áp dụng mức lương cơ sở 1.210.000 đồng/tháng làm căn cứ tính mức lương đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN từ ngày 01/5/2016

1.1. Đối tượng áp dụng:

a) Người lao động tham gia BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN thuộc đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định số 47/2016/NĐ-CP.

b) Người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và người hưởng chế độ phu nhân, phu quân tại cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 2, Khoản 4 Điều 123 Luật BHXH năm 2014.

c) Viên chức quản lý chuyên trách trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu tham gia BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN theo quy định của Luật BHXH năm 2014, Luật BHYT năm 2008, Luật Việc làm năm 2013, hưởng lương theo quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị định số 51/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ.

1.2. Các đối tượng nêu tại Điểm 1.1 Mục 1 Công văn này đóng BHXH, BHYT, BHTN căn cứ tiền lương, phụ cấp tính theo mức lương cơ sở mới là 1.210.000 đồng/tháng từ ngày 01/5/2016. Trường hợp sau 06 tháng trở lên kể từ ngày Nghị định số 47/2016/NĐ-CP có hiệu lực thi hành (ngày 15/7/2016) mới truy đóng BHXH, BHYT, BHTN phần chênh lệch tăng thêm do điều chỉnh tăng mức lương cơ sở thì phải đóng cả tiền lãi tính trên số tiền truy đóng BHXH, BHYT, BHTN và thời gian truy đóng theo quy định tại Quyết định số 60/2015/QĐ-TTg ngày 27/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế quản lý tài chính về BHXH, BHYT, BHTN và chi phí quản lý BHXH, BHYT, BHTN; Thông tư số 20/2016/TT-BTC ngày 03/02/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện cơ chế quản lý tài chính về BHXH, BHYT, BHTN và chi phí quản lý

BHXH, BHYT, BHTN; Công văn số 1379/BHXH-BT ngày 20/4/2016 của BHXH Việt Nam về việc hướng dẫn tính lãi chậm đóng, truy thu BHXH, BHYT, BHTN và thu BHXH tự nguyện.

2. Mức thu nhập tháng người tham gia BHXH tự nguyện lựa chọn để tính mức đóng BHXH tự nguyện cao nhất là 24.200.000 đồng/tháng (1.210.000 đồng/tháng nhân (x) 20 lần).

3. Áp dụng mức lương cơ sở 1.210.000 đồng/tháng tính mức đóng BHYT đối với đối tượng chỉ tham gia BHYT

3.1. Đối tượng được ngân sách nhà nước đóng toàn bộ mức đóng BHYT: từ ngày 01/5/2016 mức đóng BHYT tính theo mức lương cơ sở 1.210.000 đồng/tháng. Trường hợp được cấp thẻ BHYT trước ngày 01/5/2016 thì cơ quan BHXH điều chỉnh mức đóng BHYT theo mức lương cơ sở 1.210.000 đồng/tháng từ ngày 01/5/2016.

3.2. Đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần mức đóng và người tham gia BHYT theo hộ gia đình từ ngày 01/6/2016: mức đóng BHYT tính theo mức lương cơ sở 1.210.000 đồng/tháng.

Yêu cầu BHXH tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; BHXH Bộ Quốc phòng, Công an nhân dân tổ chức thực hiện theo nội dung Công văn này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, báo cáo kịp thời về BHXH Việt Nam để xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Bộ: TC, LĐTBXH, YT;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Tổng Giám đốc (để báo cáo);
- Các Phó Tổng giám đốc;
- Các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam;
- Lưu: VT, BT(05b).

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Đỗ Văn Sinh